

Số: 38/2016/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 26 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về cơ chế hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Nam Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-TNMT ngày 30/3/2010 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1686/TTr-STC ngày 14/9/2016 về việc ban hành Quy định về cơ chế hỗ trợ kinh phí xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Nam Định, Văn bản thẩm định số 132/BC-STP ngày 18/8/2016 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về cơ chế hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Nam Định".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 19/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của UBND tỉnh Nam Định ban hành Quy định về cơ chế hỗ trợ kinh phí xây dựng bãi chôn lấp rác thải tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Website, công báo tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3, VP6/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Đình Nghị

QUY ĐỊNH

**Cơ chế hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung
tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Nam Định**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND
ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cơ chế hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung cho các xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là xã) thuộc đối tượng được quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 2. Đối tượng hỗ trợ

Đối tượng hỗ trợ là Ủy ban nhân dân (UBND) các xã có nhu cầu hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, bao gồm: 26 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2015 và 87 xã đang thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

Chương II

MỨC HỖ TRỢ NGÂN SÁCH TỈNH

Điều 3. Điều kiện được ngân sách tỉnh hỗ trợ

1. UBND các xã tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung theo hình thức công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh hoặc công nghệ lò đốt.
2. Công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt được lựa chọn phải đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tính pháp lý về sở hữu trí tuệ và các tiêu chuẩn môi trường theo các quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 4. Mức hỗ trợ đầu tư

1. Mức hỗ trợ:

- a) Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa là 70% tổng mức đầu tư công trình xây dựng mới cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung theo công nghệ bãi chôn lấp hợp vệ sinh nhưng không quá 1.200 triệu đồng/xã.
- b) Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa là 80% tổng mức đầu tư công trình xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung theo công nghệ lò đốt nhưng không quá 1.000 triệu đồng/xã (kể cả trường hợp xã đã có bãi chôn lấp, xử lý rác thải sinh hoạt tập trung).

2. Nguồn vốn hỗ trợ: Từ nguồn sự nghiệp môi trường, kinh phí hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Kinh phí hỗ trợ được tính trong tổng mức hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 theo cơ chế của tỉnh.

3. Thời gian hỗ trợ từ năm 2016- 2018.

Chương III

TRÌNH TỰ HỖ TRỢ KINH PHÍ VÀ QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ

Điều 5. Thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí

1. Hàng năm, Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh số lượng công trình cần được hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng mới cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung. Sau khi có ý kiến của UBND tỉnh, Sở Tài chính thông báo cho UBND các huyện số lượng công trình được hỗ trợ để xem xét, lựa chọn các xã, thị trấn đủ điều kiện đầu tư xây dựng mới cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung; tổng hợp, lập hồ sơ gửi Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Hồ sơ gồm:

+ Tờ trình của UBND xã, thị trấn.

+ Tờ trình của UBND huyện.

+ Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền xác nhận vị trí xây dựng mới cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung đảm bảo quy hoạch xây dựng và hợp vệ sinh môi trường.

2. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định hỗ trợ kinh phí.

Điều 6. Cấp phát kinh phí

1. Hồ sơ làm căn cứ để cấp phát kinh phí bao gồm:

a) Quyết định của UBND tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung của các xã, thị trấn.

b) Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.

c) Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, văn bản xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung.

d) Quyết định trúng thầu hoặc chỉ định thầu hạng mục thiết bị đối với nhà cung cấp thiết bị lò đốt và nhà thầu thi công xây dựng đối với hạng mục phụ trợ cho lò đốt (đối với các dự án đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung theo công nghệ lò đốt).

2. Căn cứ hồ sơ trên, Sở Tài chính thực hiện cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện, để hỗ trợ cho ngân sách xã.

Điều 7. Thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ

1. UBND các huyện căn cứ vào kinh phí hỗ trợ của tỉnh, cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách xã.

2. UBND xã, thị trấn có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích và lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng các trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng quy định hiện hành của nhà nước.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ngành liên quan

1. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, thẩm tra tính pháp lý của một số loại lò đốt rác thải sinh hoạt thông dụng để chủ đầu tư lựa chọn đầu tư theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cân đối, bố trí nguồn vốn hỗ trợ và thực hiện cấp phát kinh phí để hỗ trợ cho các xã, thị trấn.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn chủ đầu tư: Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung; thực hiện kiểm tra, đánh giá tác động môi trường, đánh giá các thông số kỹ thuật cơ bản và quan trắc chất lượng khí thải khi vận hành công trình theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm.

Điều 9. Trách nhiệm của người quyết định đầu tư và chủ đầu tư

1. Ủy ban nhân dân huyện:

- Hướng dẫn chủ đầu tư xác định vị trí xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung. Chứng nhận vị trí đảm bảo quy hoạch xây dựng và hợp vệ sinh.

- Quyết định hoặc phân cấp cho UBND các xã, thị trấn phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật của dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt, trên cơ sở xem xét lựa chọn công nghệ xử lý cho phù hợp, địa điểm đầu tư theo quy hoạch được phê duyệt, quy mô, tổng mức đầu tư và xác định rõ nguồn vốn đảm bảo của từng cấp ngân sách để triển khai thực hiện dự án. Chỉ đạo tổ chức quản lý đầu tư xây dựng theo đúng quy định của nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm

a) Tổ chức quản lý đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung theo đúng quy định của nhà nước hiện hành.

b) Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt tập trung trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

c) Mua lò đốt rác phải thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà thầu mua sắm và đảm bảo về chất lượng theo đúng quy chuẩn kỹ thuật nhà nước ban hành về lò đốt rác sinh hoạt (đối với các dự án đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung theo công nghệ lò đốt).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị